TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HNGĐ-ST
Ngày 14-9-2022
V/v tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Hảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Khang

Ông Nguyễn Văn Tùng

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thị Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 66/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2022 về việc tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2022/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Hà P; nơi ĐKHKTT: Thôn K, xã T, thị xã K, tỉnh Hải Dương; nơi tạm trú: Đường L, phường H, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Công H; nơi cư trú: Đường Đ, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 10 tháng 6 năm 2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Trần Hà P trình bày:

Chị Trần Hà P và anh Nguyễn Công H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, gia đình hai bên có tổ chức cưới theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Trong quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nên chị P và anh Nguyễn Công H đã ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo Quyết định số 316/2020/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020. Tại quyết định ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cả hai con chung là cháu Nguyễn Hà Trang, sinh ngày 15 tháng 9 năm 2009 và Nguyễn Công An, sinh ngày 20 tháng 9 năm 2012 cho anh Nguyễn Công H trực tiếp nuôi dưỡng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay, do anh Nguyễn Công H không có khả năng nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con nên gửi cháu Nguyễn Hà Trang cho bà nội nuôi tại chùa Hưng Thiền, tỉnh Đồng Tháp. Vì vậy, chị P đề nghị Toà án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao cháu Nguyễn Hà Trang, sinh ngày 15 tháng 9 năm 2009 cho chị P trực tiếp nuôi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Nguyễn Công H trình bày như sau:

Anh H xác nhận anh và chị P đã ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng theo Quyết định số 316/2020/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020. Tại quyết định ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cả hai con chung là cháu Nguyễn Hà Trang, sinh ngày 15 tháng 9 năm 2009 và Nguyễn Công An, sinh ngày 20 tháng 9 năm 2012 cho anh trực tiếp nuôi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình nuôi hai con, anh vẫn đảm bảo chăm sóc tốt cho hai cháu. Nay chị P yêu cầu thay đổi nuôi con, anh không đồng ý với yêu cầu của chị P. Anh H cho rằng anh vẫn đảm bảo nuôi cả hai con với sự hỗ trợ của ông bà nội. Cháu Trang vào Đồng Tháp ở trong chùa chơi với bà nội, đến khi nào vào năm học anh sẽ đón cháu về đi học.

Tại phiên tòa, chị P đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên có ý kiến như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng

quyền và nghĩa vụ tố tụng, vi phạm quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giao cháu Nguyễn Hà Trang, sinh ngày 15 tháng 9 năm 2009 cho chị Trần Hà P trực tiếp nuôi cho đến khi cháu Trang đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị P không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Anh H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về áp dụng pháp luật tố tụng:

+ Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

[1] Chị Trần Hà P khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là quan hệ tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng quy định tại khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn:

[2] Chị Trần Hà P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn. Anh Nguyễn Công H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Nguyễn Công H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về áp dụng pháp luật nội dung:

+ Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3] Chị Trần Hà P và anh Nguyễn Công H đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 316/2020/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Tại Quyết định trên đã ghi nhận sự thỏa thuận của chị P và anh H về con chung là giao cả hai con Nguyễn Hà Trang, sinh ngày 15 tháng 9 năm 2009 và Nguyễn Công An, sinh ngày 20 tháng 9 năm 2012 cho anh Nguyễn Công H trực tiếp nuôi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị P và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Quá trình nuôi con sau khi ly hôn, anh H luôn cần sự hỗ trợ của gia đình để đảm bảo được việc nuôi cả hai con. Bản thân anh H hiện đang làm nghề giao hàng, công việc và thu nhập không ổn định. Chị P hiện đang làm việc tại Công ty Cổ phần Đầu tư vật liệu xây dựng Nam Việt, thu nhập ổn định là 10.000.000 đồng/tháng. Chị P và cháu Trang có đơn trình bày là từ cuối tháng 5 năm 2022, anh H đã cho cháu Trang vào sống cùng bà nội tại Chùa Hưng Thiền ở Đồng Tháp. Đến ngày khai giảng năm học mới nhưng cháu Trang vẫn chưa được anh H đưa về để đi học mà chị P phải vào đón cháu về. Cháu có nguyện vọng là được về ở với mẹ để mẹ nuôi dưỡng cháu. Xét yêu cầu khởi kiện của chị P cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Trang, bản thân anh H cũng không đảm bảo điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con nên cần căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị P.

+ Về án phí:

[5] Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, yêu cầu khởi kiện của chị P được chấp nhận nên anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Hà P.

1. Về việc nuôi con: Giao cháu Nguyễn Hà Trang, sinh ngày 15 tháng 9 năm 2009 cho chị Trần Hà P trực tiếp nuôi cho đến khi cháu Nguyễn Hà Trang đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị P không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Công H phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Trần Hà P số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006687 ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Nguyên đơn chị Trần Hà P và bị đơn anh Nguyễn Công H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hảo